

Giòng Máu Kiều-Hùng Tiêu-Sơn

Khánh Dương

Ài địa đầu Nam Quan qua bao nhiêu thời đại đều là chiến trường đẫm máu. Thời đại Tiêu Sơn (Tiền Lê và Lý) đã hai lần đánh bại quân Tống nơi đây. Chiến tích còn ghi lại trên núi Đầu Qùy. Danh tướng khai quốc công thần nhà Minh, Liễu Thăng cũng bị Lê Thái Tổ chém đầu tại chiến trường này.

Du khách đến vùng đất này, nhìn cảnh rừng thiên sông núi cũng chạnh lòng nhớ đến công nghiệp của tiền nhân. Tiếng thông reo vi vút như tiếng xung phong vang dội của quân Trần, Sát .. A .. Đất Tiếng suối đổ âm âm, tung sóng nước trắng xoá trên các gành đá như vó ngựa Tiêu Sơn đang xung trận truy sát Tống quân.

Vùng đất linh kiệt còn để lại muôn đời câu nói kiêu hùng của Trần Bình Trọng, “Thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vua xứ Bắc”. Vùng đất Ái Nam Quan dính liền đến công nghiệp của nhà Tiền Lê và nhà Lý, gọi chung là thời đại Tiêu Sơn. Nhân chuyện công đất của bè lũ vô thần hèn nhát CS, xin công hiến các bạn câu chuyện về một gia tộc đã ba đời tận trung bảo vệ Ái Nam Quan.

Thời thế tạo anh hùng, thời tao loạn nảy sanh anh tài. Những người có tài dẫu có trốn nơi rừng núi hay là nơi ruộng vườn cũng bị lôi kéo vào các cuộc tranh đấu. Chỉ hơn 50 năm sau khi vị hoàng tử cuối cùng nhà Lê là Lê Long Chi bãi giáp quy triều, các hậu duệ Tiền Lê lại xa rời ruộng vườn mà tiến thân vào quan trường, nghiệp võ. Đến cuối đời nhà Lý, thì đoàn quân hậu duệ của nhà Tiền Lê đã trở nên một trong ba thế lực hùng mạnh nhất vào thời tao loạn này. Đoàn quân họ Lê theo nguyện vọng của toàn dân mà ủng hộ nhà Trần lên ngôi.

VN thời nhà Trần quân lực hùng hậu chia làm ba đoàn quân. 10 vạn kỵ binh Tiêu Sơn gồm các hậu duệ nhà Tiền Lê do thượng tướng Lê Phúc Lương chỉ huy, thủy binh Đông Á do Hưng Đạo Vương, Trần Quốc Tuấn và các thân vương chỉ huy, và bộ binh tổng trừ bị tại Nghệ An, gồm các đệ tử môn phái Việt Nữ do chương môn Phạm Ngũ Lão lãnh đạo.

10,000 kỵ binh Tiêu Sơn do thượng tướng Lê Phúc Lương làm thống soái gồm hầu hết các hậu duệ nhà Tiền Lê và các đệ tử của 72 ngôi chùa Tiêu Sơn. Con trai thứ của ông, Lê Phúc Tần mới 17 tuổi cũng đã làm Ngự Tiền Phó Đô Thống, chỉ huy 1 vạn ngự lâm quân bảo vệ vua Trần Thái Tông, Trần Cảnh. Lê Phúc Tần là cận tướng lúc nào cũng cạnh bên nhà vua. Vị tướng quân trẻ tuổi này với đường kiếm Tiêu Sơn lúc 16 tuổi đã đoạt Võ Trạng Nguyên.

Nhà vua đầu tiên nhà Trần lên ngôi do một thủ đoạn chính trị của Thái Sư Trần Thủ Độ. Ông là chồng của nữ hoàng Lý Chiêu Hoàng. Vị nữ hoàng nhà Lý nhường ngôi cho chồng lập nên nhà Trần. Sau Chiêu Hoàng mãi không có con, nên bị Trần Thủ Độ hạ xuống làm công chúa và giam tại lãnh cung. Sử gia VN cũng như Tàu hầu như không ghi chép gì về cuộc đời và số phận hẩm hiu sau này của vị nữ hoàng nhà Lý.

Lúc mới lên ngôi, nhà vua trẻ tuổi bị Thái Sư Thủ Độ chèn ép đủ điều. Thái sư mới thực sự là vua nước Việt thời đó. Ba đoàn quân Việt đều sợ hãi và chán ghét tánh độc ác của Thủ Độ nhưng tất cả đều hết lòng với anh quân Trần Cảnh. Việc đưa Lê Phúc Tần về chỉ huy Ngự Lâm Quân cũng là

trong kế hoạch cân bằng quyền lực trong triều của vua Trần.

Mặc dù thái sư Trần Thủ Độ không ngừng tìm cách tước quyền, đoàn quân Tiêu Sơn càng ngày càng lớn mạnh, cai quản ải địa đầu vùng đất từ Nam Quan đến ải Chi Lăng. Quân Mông Cổ nhiều phen thăm dò thử sức đều bị thảm bại. Kỵ binh Mông tỏ ra không hữu hiệu trên chiến trận rừng thưa và đồi núi. Do đó trong trận xâm lăng lần thứ nhất, quân Mông không tập trung quân tiến qua ngõ Nam Quan. Thủy binh Mông Cổ từ biển tiến vào chiếm vùng hữu ngạn sông Hồng.

Vua Trần Cảnh trẻ tuổi tài ba lại là dũng tướng. Trong trận đánh với Mông Cổ lần đầu, nhà vua chính mình chỉ huy 30,000 quân dân trận đánh với 20,000 kỵ binh Mông Cổ tại hữu ngạn sông Hồng. Chủ lực quân Việt là 10,000 kỵ binh Tiêu Sơn từ Nam Quan trở về. Chính nhà vua nhiều lần xung trận chém đầu tướng địch trên lưng ngựa. Tuy quân Việt dũng cảm chiến đấu, nhưng kỵ binh Mông Cổ quả thật không hổ danh là đoàn quân vô địch. Quân Mông đánh bại quân Tiêu Sơn, chém chết thượng tướng Lê Phúc Lương tại trận và truy sát vua Trần.

Tình thế vô cùng hỗn loạn, vua Trần chạy được xuống một chiến thuyền vượt sông Hồng dưới hàng vạn mũi tên truy sát. Cận tướng Lê Phúc Tồn một tay dùng mộc che cho nhà vua một tay chém giết các quân Mông leo lên tàu tập kích. Các mũi tên bắn gần xuyên qua mộc gỗ đâm vào người vị tướng trẻ trung thành nầy như là lông nhím, máu nhuộm cả chiến bào.

Khi chiến thuyền ra xa khỏi tầm bắn quân Mông thì trên thuyền chỉ còn nhà vua và cận tướng Lê Phúc Tồn sống sót. Trong trận này, 4 Vạn Phu Trưởng quân Mông bị chém chết dưới đường gươm Tiêu Sơn của tiểu tướng Lê Phúc Tồn. 1,000 ngựa lâm quân đều kiêu dũng vị quốc vong thân. Vị cận tướng trung thành của nhà vua hoàn tất sứ mạng bảo vệ nhà vua trong cơn hiểm nghèo và đã chứng minh sự trung thành của đoàn quân Tiêu Sơn.

Quân Mông tràn xuống các chiến thuyền vượt sông truy kích, quyết bắt sống vua Việt. May sao vị hoàng đệ nhà vua, Trần Nhật Duật kịp thời mang 5000 thủy binh đến và tiêu diệt tất cả các chiến

thuyền quân Mông. Cả thắng, Trần Nhật Duật đổ bộ quân lên hữu ngạn sông Hồng, hội quân với bộ binh Việt còn tử chiến, phản công truy kích quân Mông phải lùi quân hơn 10 dặm. Trận chiến kết liễu, quân Việt bị tổn thất trầm trọng, cả đoàn kỵ binh Tiêu Sơn dũng mãnh hoàn toàn bị tiêu diệt. Trận địa chiến tại đồng cỏ quả thật là sở trường của kỵ binh Mông Cổ. May mắn là thủy binh và hạm đội Mông còn thô sơ, nên quân Việt mới có cơ hội phản công.

Sau khi quân Mông thua, rút về nước, vua Trần luận công ban thưởng. Người được công cao nhất là tiểu tướng Lê Phúc Tồn, lúc đó mới 19 tuổi. Ông được phong chức Đô Thống, Trung Nghĩa Hầu, thay cha chỉ huy vùng đất Nam Quan. Hơn thế, vua nhà Trần còn đem bà nữ hoàng mất ngôi, Lý Chiêu Hoàng, gả cho vị tiểu tướng trung thành nầy. Trung Nghĩa Hầu, Lê Phúc Tồn cùng công chúa Lý Chiêu Hoàng và các hậu duệ Tiên Lê về trấn thủ biên cương.



Sự kiện Lý Chiêu Hoàng trấn thủ Nam Quan làm các phần tử trung thành với nhà Lý từ các ruộng vườn, rừng núi trở về đầu quân. Nhờ vậy không lâu đoàn quân Tiêu Sơn lại trở nên hùng mạnh làm bá chủ một phương trời. Công chúa Chiêu Hoàng quả nhiên là cấp lãnh đạo tài ba, đó là lý do tại sao vua Lý Hiến Tông ngày xưa chọn bà lên ngôi vua. Rất tiếc là ngày xưa thiên hạ trọng nam khinh nữ, nên bà không trở được tài năng. Khi trấn thủ Nam Quan, bà đã giúp chồng xây dựng một cánh quân dũng mãnh và bình định một vùng đất khô cằn thành nơi tự lập trù phú.

Tuy lớn tuổi hơn chồng nhưng hai người sống hạnh phúc. Các hậu duệ của hai họ Lê Lý cũng vì hạnh phúc của hai chủ tướng mà sát cánh xây dựng quân Tiêu Sơn trở nên hùng mạnh. Bà Chiêu Hoàng quả thật hiếm muộn, mãi khi đã đến tuổi tứ tuần bà

mới sanh được một con duy nhất là con trai, tên Lê Phúc Trọng. Khác với các hầu tước đương thời, Lê Phúc Tần đã phá chế độ đa thê. Ông ta chỉ có bà Chiêu Hoàng là vợ. Tư tưởng cách mạng của ông thời đó làm nhiều người chán ghét. Các quan trong triều tìm đủ cách để hại ông. Bà Chiêu Hoàng cũng là đề tài dèm pha, ai cũng sợ ngày nào đó bà phát quân Tiêu Sơn lấy lại thiên hạ họ Lý. Nhưng may mắn là vua Trần là anh quân, hết lòng bảo vệ vị cận tướng và bà vợ cũ. Nhà vua đã từng nói: “Non sông gấm vóc không thuộc về ai, mà thuộc toàn dân”. Nhà vua quả thật là nhà cách mạng dân chủ đầu tiên của VN.

Khi Lê Phúc Trọng chỉ có 2 tuổi thì quân Mông lại kiếm cớ xâm lăng Việt Nam, tướng Lê Phúc Tần được cử làm sứ giả sang Tàu. Nhiệm vụ của ông làm cuộc ngoại giao, trong đó VN chịu 3 năm cống hiến một lần. Nhà Nguyên bên Tàu ngoài mặt tỏ ra bằng lòng hoà ước, bên trong vẫn tập trung lực lượng chờ cơ hội tiến quân. Nhận thấy Lê Phúc Tần là nhân tài xuất chúng, lại là chủ quân Tiêu Sơn, quân Mông chiêu dụ ông phản nước với lời hứa sẽ lập lại nhà Lê, nhưng ông quyết liệt từ chối. Dù mãi, hăm dọa mãi không được, vua Tàu tức giận kiếm tội và đem ông ra chém đầu. Người Mông Cổ tục lệ tôn trọng các sứ thần, chưa bao giờ họ giết các sứ thần. Việc chém đầu Lê Phúc Tần là một nghi vấn trong lịch sử Trung Hoa. Ông phải là kẻ có tài năng xuất chúng làm quân Mông sợ hãi mới giết đi trừ hậu họa.

Trái với những lần khác, khi nghe được tin dữ vua Trần vội ra lệnh tướng Nguyễn Khoái đem quân ngày đêm chiếm Nam Quan. Có lẽ nhà vua biết rõ bà Chiêu Hoàng sẽ xuất quân Tiêu Sơn trước trả thù chồng sau chiếm lại giang sơn. Nước Việt lại một lần nữa sắp lâm cảnh nòi da sáo thịt nội loạn tang tóc. Quân Tàu quả thật có kế hoạch vô cùng độc ác, khiến quân Việt cắn xé nhau rồi sẽ tấn công đồng hoá. May mắn thay bà Chiêu Hoàng vì non sông



gấm vóc và vì cảm động trước tư tưởng dân chủ của nhà vua, bà giao con lại cho cận tướng và bỏ đi mất. Từ đó không còn ai biết bà ở đâu. Có tài liệu lịch sử dẫn chứng là bà được một cận tướng của thái tử Lý Long Tường đón về vùng đất thuộc Bắc Hàn ngày nay.

Thương tiếc người cận tướng mà hai đời đã hy sinh cho quốc gia, vua Trần nhận Lê Phúc Trọng làm con nuôi, phong chức hoàng tử và đổi tên thành Trần Bình Trọng, nối nghiệp cha mẹ và ông nội trấn thủ ải Nam Quan. Hoàng tử Trần Bình Trọng từ nhỏ đã to lớn sức mạnh như hùm beo, cũng như cha ông ngày trước, ông đoạt chức võ trạng nguyên. Trong thời vua Trần Thái Tông không ai có thể chịu nổi vị tiểu hoàng tử này vài hiệp. Ông được gọi là tiểu Hạng Võ, chuyên dùng đại đao. Trong một trận chiến với quân Mông tại biên giới, tiểu tướng dùng đại đao chém tướng địch và con ngựa thành hai khúc. Có lần hoàng tử một ngày giết chết 27 danh tướng Mông Cổ. Trong trận đó có lần ông dùng cương ngựa kéo ngựa lên thẳng và hạ xuống thật mạnh, vó ngựa đập bể hông tướng địch chết tại trận.

Khi quân Mông xâm lăng VN lần thứ hai, 20,000 quân Tiêu Sơn hùng mạnh của ông hết lòng chống giữ biên thủy, không nhường giặc một tấc đất. Sau vài trận thư hùng, kỵ binh Tiêu Sơn đã trả được mỗi hận, tiêu diệt đoàn quân xâm lăng. Một trong ba cánh quân xâm lăng của quân Mông đã bị danh tướng Trần Bình Trọng tiêu diệt, không còn khả năng tiến quân.

Lấy kinh nghiệm thất bại lần đầu, quân Mông bỏ ra nhiều năm xây dựng hạm đội hùng mạnh, vượt xa hạm đội Đông Á của VN.

Nhờ sức mạnh hải quân, quân Mông một lần nữa theo ngã sông chiếm vùng hữu ngạn sông Hồng, uy hiếp Thăng Long. Vua Thái Tông và triều đình phải xuống tàu di tản vào Thanh Hoá, Nghệ An. Quân Mông chuẩn bị tiến quân qua sông Hồng xâm chiếm vùng đồng bằng. Tình thế nguy kịch đến độ vua Trần đã định đầu hàng giặc để bảo vệ con dân.

Để tạm thời giải tỏa áp lực, hoàng tử Trần Bình Trọng được lệnh mang quân Tiêu Sơn từ ải Nam

Quan về tấn công Hung Yên, phá bộ tư lệnh quân Mông và làm chậm bước tiến quân thù, để quân Việt đủ thời gian hội quân tái phối trí. Mặc dù đã phá tan quân Mông ở ải Nam Quan, nhưng quân Tiêu Sơn cũng bị hy sinh rất nhiều, quân lực không còn đến một nửa. Biết người biết ta, hoàng tử Trần Bình Trọng biết hy vọng chiến thắng mỏng manh, nhưng ông can đảm mang 8000 quân đánh địch.

Sau ba tháng tử chiến với quân địch đông hơn gấp 5 lần và gây nỗi kinh hoàng cho quân Mông, quân Tiêu Sơn thế cùng chỉ còn chưa tới 2000 quân tìm đường rút lui về Nam Quan, nhưng phía bắc đã bị quân Mông bao vây. Hoàng tử Trần Bình Trọng mở đường máu rút về sông Lô để hội quân với đô đốc Trần Nhật Duật. Không may quân Tiêu Sơn sa vào ổ phục kích, sau cả đêm tử chiến Trần Bình Trọng và hơn 800 quân sống sót bị bắt sống.

Hoàng tử Thoát Hoan của quân Mông tìm hiểu và biết rõ gia tộc nhà Tiền Lê và Lý. Thương tiếc tài năng, nên có ý tha Trần Bình Trọng và quân Tiêu Sơn. Hoàng tử Thoát Hoan nói với Trần Bình Trọng rằng:

- Ông có muốn là vua nước Nam không?

Trần Bình Trọng khẳng khái trả lời:

- Tôi xin được chết để tận trung.

Thoát Hoan trầm tư suy nghĩ, sau cùng nói:

- Tôi phong ông làm vương xứ Bắc, mãi mãi không bắt ông chinh Nam. Ông có bằng lòng không?



Trần Bình Trọng trả lời một câu đã được lưu truyền ngàn đời:

- Tôi thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc.

Hoàng tử đã vị quốc vong thân, 800 quân Tiêu Sơn cũng theo gương chủ tướng mà ngựa cỏ chịu chém chứ không ai hàng giặc.

Chiến công của hoàng tử Trần Bình Trọng và các dũng sĩ Tiêu Sơn thật là vĩ đại. Không phải vì họ đã tiêu diệt gần một nửa chủ lực quân Tàu, mà vì sự kiêu hùng bất khuất của họ đã mang lại nỗi kinh hoàng cho quân địch. Sau khi các dũng sĩ Việt Nam ngựa cỏ chịu chém không hàng địch, quân Tàu giao động sợ hãi. Lợi dụng tình thế đã chín mùi, Hưng Đạo Vương tung bộ binh tổng trừ bị, Việt Nữ môn do chương môn Phạm Ngũ Lão chỉ huy, từ Nghệ An ngày đêm tấn công. Quân Tàu không đánh đã tan đạp lên nhau mà chạy. Máu chảy thành sông, thân chất thành núi. Thoát Hoan trốn về đợc biên giới còn chưa đến 10,000 tàn quân. 30,000 quân chủ lực Mông Cổ và 40,000 quân Lương Quảng đã phơi thây trong trận xâm lăng điên cuồng lần thứ hai.

Hoàng tử Trần Bình Trọng tên thật là Lê Phúc Trọng cùng các dũng sĩ Tiêu Sơn vị quốc vong thân, da ngựa bọc thân quả thật không hổ danh giòng máu kiêu hùng Việt Nam. Ông mãi mãi sống trong lòng dân Việt. ✨

THƠ HỘI NGỘ

Xa nhau gần bốn chục niên
 Hôm nay gặp mặt hàn huyền bạn bè
 Nửa đời thám thoát trôi nhanh,
 Nhìn nhau những tưởng năm nào trường ta,
 Không gian dù có cách xa
 Hàng ngàn dặm nữa ngăn sao ta về
 Về đây Texas, Georgia,
 Canada lạnh giá, Washington xa vời
 Ta về tìm lại nụ cười
 Những câu chuyện tếu của ngày hàn vi,
 Ta về tìm lại những thì
 Những giây phút đẹp của đời sinh viên,
 Ta về trò chuyện triền miên,
 Cho vơi nỗi nhớ nửa đời cách xa,
 Tiếc rằng thiếu bạn quê nha,
 Đồi người đã mất chẳng còn nơi đây
 Bạn ơi xích lại gần nhau,
 Quên đi cách biệt bỏ bao ty hiềm
 Mai này tản lại bốn miền,
 Để gì có đợc bạn hiền bên nhau

Quốc Đống, Thu 2003

VỀ HƯU

Được tin ái hữu Nguyễn thúc Minh quyết định về hưu trí vào cuối tháng 12 năm 2003, tôi xin gửi tặng anh bài thơ “Về Hữu” sau đây. Kính chúc ái hữu có những giờ phút thật an nhàn và sung sướng bên gia đình.

Nguyễn Văn Thái, 11-04-03

*Về hưu vui với chữ không
Vui không thiết kế cũng không công trường
Sáng ra hết đi carpool
Bái bai thuốc lá bỏ luôn không ghiền
Chỉ còn một thứ không quên
Cà phê vẫn uống liên miên như trà
Bây giờ về ở Bolsa
Highland phố núi xa xa già từ
Kỷ niệm tiềm ẩn tâm tư
Người xưa, cảnh cũ, nắng mưa vẫn còn*

*Thời gian là bước vàng son
Định cư, lập nghiệp, các con thành tài
Cuộc đời nào có khác ai
Ước mơ toại nguyện thật vui quá chờing
Còn chi nghĩ ngợi lung tung
Tuổi thọ lại đến ăn mừng party
Con đường công chánh mà đi
Lên cao thượng thọ bằng ghi tên mình
Nước non đẹp lắm hữu tình
Sống lâu trăm tuổi ngắm nhìn Việt Nam*



NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM

Vương Thảo Hương

Từ thuở tạo thiên lập địa, hình ảnh người đàn bà đã là một kỳ thú cho mãi đến ngàn sau qua vai trò của bà Eve, người được Thượng Đế tạo dựng nên từ xương sườn của người đàn ông và được giao phó trách nhiệm chia sẻ niềm vui cùng mang hạnh phúc đến cho người đàn ông này.



Nói đến phái nữ là phải nói đến tất cả những gì bí ẩn và kỳ diệu tiềm tàng trong cái bản thể rất hiền lành, nhỏ bé gọi là đàn bà. Phải chăng đàn bà là một dòng suối êm đềm, một cơn gió thoảng nhẹ, một cành hoa ngát hương nhưng đông thời, phải chăng đàn bà cũng là một vùng biển động, một trận cuồng phong, một cánh hồng đầy gai nhọn như các thi nhân thường gán ghép? Có điều, cuộc sống sinh động chắc chắn không thể thiếu vắng hình dáng đàn bà bởi vì người đàn bà với bản chất linh hoạt, đa đoan nhưng đượm đầy vẻ hồn nhiên, mềm mỏng đã mang lại một bộ mặt thật đáng yêu và thật cần thiết cho đời sống. Chẳng thế mà Thượng Đế đã tạo ra người đàn bà để thi vị hóa cuộc đời người đàn ông.

Riêng phụ nữ Việt Nam, qua các thời đại, đã chiếm một địa vị rất quan trọng trong xã hội lẫn gia đình bởi các đức tánh cần cù, nhẫn nại, tận tụy, thương yêu và luôn đặt hy sinh cho gia đình, cho người thân lên trên hết. Còn hình ảnh nào tiêu biểu cho người phụ nữ Việt Nam hơn là hình ảnh của nàng Tô Thị ôm con đứng chờ chồng đến hóa đá, cũng như nội thất của nhà thơ Tú Xương: “Quanh năm buôn bán ở ven sông, nuôi đủ năm con với một chồng”, và hàng triệu triệu người phụ nữ khác đã âm thầm vun xới ruộng vườn, gánh vác việc nhà cho chồng đi chinh chiến như người đàn bà đơn lẻ của Chinh Phụ Ngâm. Những cuộc chinh chiến

chống ngoại xâm, bảo vệ quê hương của các đấng trượng phu nam tử nếu không nhờ bàn tay khéo léo của người vợ ở nhà quán xuyến nuôi dạy con cái, phụng dưỡng các đấng sinh thành thì làm sao có thể mang về chiến thắng vẻ vang cho dân tộc?

Nhìn lại lịch sử, người phụ nữ Việt Nam không những chỉ tận tụy, hiếu thuận trong gia đình với chồng con và thân thuộc mà còn là người cang cường, khôn ngoan, bản lĩnh đối với thế giới bên ngoài. Âu Cơ, người đàn bà Việt Nam đầu tiên đã một mình dẫn dắt 50 con lên núi khai sơn lập nghiệp, tạo nên đời vua Hùng Vương thứ nhất của giống nòi. Ngoài việc tần tảo thay thế các đấng trượng phu gánh vác việc nhà, người đàn bà khi cần cũng không từ nan dân bước vào vị trí của các vị mày râu, giặc đến nhà đàn bà phải đánh như hai bà Trưng Trắc và Trưng Nhị đã khiến cho Tô Định phải cao chạy xa bay. Dù thân liễu yếu đào tơ, Hai



Bà đã quét sạch nhà Hán ra khỏi bờ cõi nước Nam và lên làm vua, mang thanh bình, hạnh phúc, ấm no về cho đất nước. Theo gót chân Hai Bà, người nữ anh hùng dân tộc Triệu Âu gan dạ, bất khuất và đầy mưu lược cũng đã cỡi voi khởi nghĩa chống quân Ngô vì không chịu cúi đầu làm nô lệ giặc Tàu.

Người phụ nữ Việt Nam còn có trí thông minh và lòng hiếu học cao độ. Hoàng Hậu Ý Lan xinh đẹp đời nhà Lý đã miệt mài đèn sách, hiểu biết uyên

bác thâm sâu đến được trao quyền nhiếp chánh, thay vua cai trị triều đình trong lúc nhà vua cầm quân đi đánh giặc. Nhờ tài trị nước khôn khéo, Hoàng Hậu Ý Lan đã giúp triều Lý dựng nước yên dân, muôn người được ấm no cường thịnh. Lòng hy sinh cao cả của người phụ nữ Việt Nam còn được thể hiện qua việc nàng Công Chúa sắc nước hương trời Huyền Trân vì quyền lợi tổ quốc, chấp thuận làm vợ vua xứ Chiêm để đổi lấy hai châu Ô, Lý về mở mang bờ cõi nước Việt. Người phụ nữ tiên nhân quả đã nêu những tấm gương trung trinh tiết liệt, lòng dũng cảm không thua nam giới cùng với những khả năng khôn khéo, trí óc thông minh mẫn tiệp của phụ nữ Việt Nam dưới thời dựng nước.



Giai đoạn cận đại, sau thảm họa năm 1975, gương hy sinh của người phụ nữ Việt Nam càng được nêu cao hơn nữa. Nổi tiếp trách nhiệm của những người chồng, người cha đang mỗi mòn chôn chân trong các trại tù tập trung cải tạo, người phụ nữ lăn xả vào đời mưu tìm sinh kế nuôi con. Dù có phải buôn thúng bán bưng vẫn một niềm giữ vững chân giá trị gia đình qua cơn bão táp. Những bà mẹ yếu đuối hiền lành chỉ biết xuất giá tòng phu nay cũng chu toàn nhiệm vụ lãnh đạo mái ấm gia đình một cách phi thường. Dù có phải một mình cầm cán cân hạnh phúc trong hoàn cảnh đổi đời khắc nghiệt, người phụ nữ Việt Nam vẫn mẫu mực thay chồng nuôi con dạy cái nên người và thành danh như những gia đình được tồn tại dưới sự che chở của người cha. Phải chăng Thượng Đế đã sanh ra người đàn bà để khóa lấp bao nhiêu khuyết điểm và thiếu sót của đời sống mỗi ngày một phức tạp?

Đặc biệt, ngày nay trên phần đất tạm dung hải ngoại, gương sáng của tiên nhân không còn chỉ thực hiện ở một vài thiểu số, hầu hết phụ nữ Việt Nam dường như đã thoát xác để trở nên những con người mới, nhiệt tình, năng nổ, dấn thân trong mọi lãnh vực đã từng là đặc quyền của nam giới xưa kia.

Người phụ nữ Việt Nam hiện đại sát cánh bên nam giới từ những ngành nghề chuyên môn, kỹ thuật cho đến các địa hạt chính trị, xã hội, văn học, nghệ thuật và ngay cả ở các địa vị lãnh đạo. Quan niệm nam nữ bình đẳng trong các môi trường hải ngoại đã tạo nên tình thế thích hợp cho sự phát triển mạnh mẽ tài năng của phụ nữ Việt Nam.

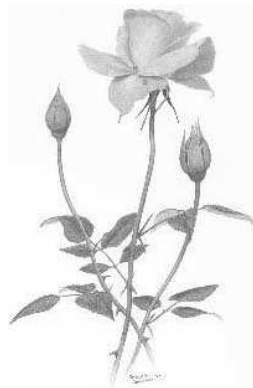
Có gặp thử thách mới biết sức chịu đựng của người phụ nữ Việt Nam bền bỉ tới đâu. Gần ba thập niên tại hải ngoại, người phụ nữ Việt Nam dù phải phần đầu với ngôn ngữ mới, với hoàn cảnh xã hội khác lạ, vẫn kiên trì cùng các đồng nghiệp phu lương chải trên xứ người để tạo dựng lại sự nghiệp đã đổ vỡ sau ngày mất nước. Vốn bản chất siêng năng, chau chuốt gia đình, yêu thương chồng con và mang nặng tinh thần lễ giáo Á Đông, các bà, các cô vừa đi làm kiếm tiền, vừa chu toàn bốn phận phục vụ gia đình không thiếu sót như ngày nào khi còn trong tháp ngà của xã hội Việt Nam, nơi người vợ chỉ lo phân nội trợ. Dù phải xông pha ngoài xã hội, câu phụ xướng phụ tùy vẫn là câu châm ngôn của phụ nữ Việt Nam trong hầu hết các gia đình.

Không những tạo dựng lại sự nghiệp cho gia đình, người phụ nữ Việt Nam còn uốn nắn thế hệ con cháu trở nên người hữu dụng cho quê hương thứ hai qua sự thành công tràn ngập của giới trẻ trên đất khách. Người Mỹ gốc Việt được kể là thành phần đoạt kỷ lục trên mọi phương diện, học vấn, kinh doanh, chính trị, văn nghệ. Theo các thống kê về sắc dân Á Châu, người Việt có số học sinh tốt nghiệp Đại Học rất cao. Trong đó, nữ sinh cũng nhiều không thua nam sinh bao nhiêu. Khuôn mặt trẻ nữ giới trong các hãng xướng, các cơ quan hành chánh, chính trị, truyền thông cũng không thiếu. Ngay cả trong các lực lượng quân sự Hải, Không, và Lục Quân Mỹ cũng thấp thoáng hình dáng người phụ nữ Việt Nam. Mina Nguyễn, người phụ nữ trẻ nắm giữ chức vụ Giám Đốc Giao Tế của Bộ Lao Động Hoa Kỳ thuộc Nội Các của chính quyền Mỹ là một thành công đáng kể của nữ giới Việt Nam. Nổi tiếng trong chánh giới Hoa Kỳ là nữ kỹ sư Dương Nguyệt Ánh, người đã từng là Đại Biểu của Hoa Kỳ tại khối NATO. Nữ khoa học gia Dương Nguyệt Ánh điều khiển các kế hoạch chế tạo vũ khí tại Trung Tâm Nghiên Cứu Vũ Khí của Hải Quân Hoa Kỳ. Trong 67 ngày, nữ khoa học gia Dương

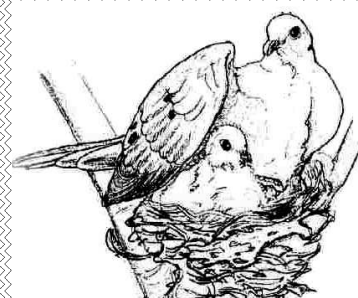
Nguyệt Ánh đã chế tạo thành công bom áp nhiệt, một loại bom có khả năng tiêu diệt các hang động nơi quân khủng bố ẩn náu để giúp cho quân đội Hoa Kỳ chiến thắng mau chóng và bớt hao tổn nhân sự. Đây là một niềm hãnh diện lớn lao cho phụ nữ Việt Nam và phụ nữ thế giới.

Ngoài ra, trên các cơ quan truyền thông, báo chí Mỹ, những khuôn mặt nữ Việt Nam cũng xuất hiện không thiếu. Các nữ phóng viên báo chí tài giỏi và các nữ xướng ngôn viên xinh đẹp đài truyền thanh, truyền hình Hoa Kỳ ngày càng gia tăng, chứng tỏ tinh thần trách nhiệm, đức tánh cần cù, tình thương tha nhân của phụ nữ Việt Nam đã thuyết phục thế giới khả năng kỹ thuật, lòng yêu nghề, sự hòa hợp với các bạn cộng sự của phụ nữ Việt Nam là những đức tánh cần thiết để đi đến thành công trong mọi chức vụ.

Dù cho người đàn bà có đôi khi say men chiến thắng tạo nên nghiệp chướng oan khiên, trở thành những cành hồng đầy gai nhọn nhưng tựu chung, người đàn bà vẫn là tinh hoa không thể thiếu trong đời sống thường ngày. Sơn Tinh Thủy Tinh là những vị thần có đầy đủ quyền lực, danh vọng trong tay nhưng vẫn nhất quyết thi thố tài năng đến cùng để có được nàng Mỵ Nương thì mới gọi là hoàn mỹ.



Phụ nữ Việt Nam, những người em, người chị, người mẹ đã bao đời âm thầm hiến dâng trọn vẹn con tim và khối óc cho mái ấm gia đình và cho tha nhân, xứng đáng để được tôn vinh là nền tảng của xã hội. Đặc biệt các phu nhân Công Chánh là những người luôn trợ giúp các đồng phu quân hoàn thành trách nhiệm xây dựng cao quý và nuôi dạy con em khôn phép nên người trong mọi hoàn cảnh mà gia đình Thầy Cô Ngạc là một trong những tấm gương sáng cho các gia đình Công Chánh hải ngoại. Cô Ngạc đã chăm lo cho Thầy từng miếng ăn, giấc ngủ, từng viên thuốc, từng lời nói vỗ về, an ủi lúc tuổi già. Có thể nói, mỗi phu nhân Công Chánh là một biểu tượng cho người phụ nữ Việt Nam chân chính, bóng mát của mọi gia đình



Lời Ru Nào Mẹ Đã Ru Tôi

*Lời ngọt ngào Mẹ đã ru tôi
Nghe ngân nga dịu dịu bên tai
Tôi phơi phới bay theo tiếng hát
Giờ còn nghe vắng tiếng à ơi*

*Lời dịu hiền Mẹ đã ru tôi
Câu ca dao ngọt lịm nhớ đời
Như tiếng tơ cung điệu tuyệt vời
Còn vang lừng trong trái tim tôi*

*Lời ngậm ngùi Mẹ đã ru tôi
Khi Cha tôi sớm bỏ trần đời
Mang đau thương Mẹ vắng tiếng cười
Thương cho đời trẻ chịu mồ côi*

*Lời trầm buồn Mẹ đã ru tôi
Trong đêm thâu đứt đoạn rã rời
Giữa tiếng ru, vất vả cuộc đời
Là nhọc nhằn, khôn khó lệ rơi*

*Lời ân cần Mẹ đã ru tôi
Bao khoang dung độ lượng biển trời
Mẹ khuyên lơn nhắn nhủ hết lời
Tình thương này nhớ mãi khôn nguôi*

*Lời ru nào Mẹ đã ru tôi
Du dương thơ lục bát sáng ngời
Mà giờ đây tôi đã mất Người
Nhớ suốt đời tiếng Mẹ à ơi .*

Nguyễn Đắc Khoa

